

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Vật lý; Chuyên ngành: Khoa học Vật liệu

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Chữ Mạnh Hưng

2. Ngày tháng năm sinh: 28/12/1984; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số nhà 10, Ngõ Đình Đại, Đường Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Chữ Mạnh Hưng

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0988138085;

E-mail: hung.chumanh@hust.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 07,2014 đến tháng, năm 01,2016: Nghiên cứu sau Tiến sĩ (Postdoc) tại Viện nghiên cứu Synchrotron SOLEIL

Từ tháng, năm 09,2016 đến tháng, năm 08,2021: Giảng viên tại Viện Đào tạo Quốc tế về Khoa học Vật liệu (ITIMS), Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Từ tháng, năm 06,2020 đến tháng, năm 08,2021: Phó trưởng phòng Hợp tác đối ngoại tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng phòng Hợp tác đối ngoại; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng phòng Hợp tác đối ngoại

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Số 1 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại cơ quan:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): không tham gia

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 04 tháng 07 năm 2008, số văn bằng: 0146413, ngành: Vật lý kỹ thuật, chuyên ngành: Vật liệu điện tử; Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 25 tháng 02 năm 2011, số văn bằng: 22039, ngành: Khoa học vật liệu, chuyên ngành: Kỹ thuật Vật liệu điện tử; Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Trường Đại học Quốc gia Kyungpook, Hàn Quốc

- Được cấp bằng TS [5] ngày 07 tháng 04 năm 2015, số văn bằng: UDG38 10563792, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Vật lý của vật liệu/khoa học vật liệu; Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Grenoble Alpes, Cộng hòa Pháp

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (Hội đồng II: Vật lý, Luyện kim, Hóa học)

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Vật lý

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

1. Vật liệu nano ô xít kim loại bán dẫn (nghiên cứu chế tạo và khảo sát các đặc tính của vật liệu ô xít kim loại bán dẫn 1 nguyên, 2 nguyên với các cấu trúc nano khác nhau).
2. Vật liệu dichalcogenides kim loại chuyển tiếp, kim loại quý (nghiên cứu chế tạo và đo đạc đặc tính của vật liệu).
3. Nghiên cứu phát triển thể hệ cảm biến khí hoạt động ở nhiệt độ thấp/nhiệt độ phòng dựa trên các vật liệu bán dẫn cấu trúc nano nhằm hướng tới ứng dụng trong các thiết bị cảm tay phân tích hơi thở, thực phẩm và quan trắc môi trường.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 3 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành 2 đề tài NCKH cấp Nhà nước; 1 đề tài NCKH cấp Bộ; 2 đề tài NCKH cấp Cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 99 bài báo khoa học, trong đó 65 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 1 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc

tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Bằng khen Bộ trưởng cho thành tích xuất sắc trong năm học 2018-2019 và 2019-2020	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021
2	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2020
3	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2019
4	Bằng khen "Đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á lần thứ 19 năm 2018"	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2018

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Với nhiệm vụ của giảng viên, tôi luôn phấn đấu và hoàn thành tốt các nhiệm vụ của năm học trong giảng dạy, hướng dẫn (sinh viên thực tập tốt nghiệp, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, Học viên cao học và Nghiên cứu sinh) và nghiên cứu khoa học tại Đơn vị. Tôi cũng luôn giữ gìn lối sống, phẩm chất đạo đức phù hợp với người giảng viên, luôn sẵn sàng và giúp đỡ các bạn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh và đồng nghiệp khi cần trong công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 5 năm năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

--

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghệ ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1								
2	2016-2017				2	90		90/140/135
3	2017-2018		2	2			24	24/304/270
03 năm học cuối								
4	2018-2019	1	1	1	1		138	138/283/270
5	2019-2020	1	1			30	228	258/308/270
6	2020-2021	2				45	170	215/275/81

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Cộng hòa Pháp năm 2014

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Đỗ Quang Đạt		X	X		09/2016 đến 04/2018	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2018
2	Vy Anh Vương		X	X		03/2017 đến 10/2018	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2018
3	Lê Thị Hồng		X	X		01/2018 đến 04/2019	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2019

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Các cấu trúc nano ôxít kim loại bán dẫn ứng dụng cho cảm biến khí	CK	Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội, năm 2019	8	VC	(Biên soạn một mình Chương 2)	363/GCN-ĐH BK-ITIMS ngày 28/06/2019

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Nghiên cứu các tính chất cơ bản và khả năng ứng dụng của ôxít kim loại bán dẫn cấu trúc nano pha tạp bằng phương pháp cấy ion	CN	103.02-2018.36, cấp Nhà nước	01/12/2018 đến 01/12/2020	18/QĐ-HĐQL-NAFOSTED Ngày 02 tháng 4 năm 2021; xếp loại “ĐẠT”

2	Nghiên cứu chế tạo cảm biến khí công suất tiêu thụ thấp dựa trên hiệu ứng tự đốt nóng sử dụng mạng lưới dây nano ô xít kim loại	CN	103.02-2015.88, cấp Nhà nước	01/05/2016 đến 01/05/2018	82/QĐ-HĐQL-NAFOSTED Ngày 23 tháng 05 năm 2018; xếp loại “ĐẠT”
3	Nghiên cứu chế tạo cảm biến khí NO ₂ hoạt động nhiệt độ thấp trên cơ sở vật liệu nano hai chiều họ dichalcogenides kim loại chuyển tiếp (MoS ₂)	CN	B2018-BKA-08-CtrVL, cấp Bộ	28/09/2018 đến 30/06/2020	Cấp cơ sở (30/06/2020)/ĐẠT; Cấp Bộ (26/05/2021)/ĐẠT
4	Nghiên cứu chế tạo cảm biến khí H ₂ S dựa trên vật liệu sợi nano ôxít kim loại SnO ₂	CN	T2018-PC-070, cấp Cơ sở	01/03/2019 đến 29/02/2020	27/03/2020; đánh giá xếp loại “ĐẠT”
5	Nghiên cứu chế tạo và khảo sát đặc tính của vật liệu 2D họ dichalcogenides kim loại chuyển tiếp MoS ₂	CN	T2017-TT-006, cấp Cơ sở	01/11/2017 đến 31/10/2018	07/11/2018; đánh giá xếp loại "ĐẠT"

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Structural order in single Co-implanted ZnO nanowires	5	Có	Physica Status Solidi (A) Applications and Materials Science	Q2 - SCIE <i>IF: 1.981</i>	3	211, 483	01/2014
2	Local lattice distortions in single Co-implanted ZnO nanowires	5	Có	Applied Physics Letters	Q1 - SCIE <i>IF: 3.791</i>	7	103, 141911	10/2013
3	Intense intra-3d luminescence and waveguide properties of single Co-doped ZnO nanowires	9	Không	Physica Status Solidi - Rapid Research Letters	Q1 - SCIE <i>IF: 2.821</i>	5	7, 886	07/2013

4	Radial composition of single InGaN nanowires: A combined study by EDX, Raman spectroscopy, and X-ray diffraction	9	Không	Physica Status Solidi - Rapid Research Letters	Q1 - SCIE IF: 2.821	2	7, 864	06/2013
5	Synchrotron nanoimaging of single In-rich InGaN nanowires	6	Không	Journal of Applied Physics	Q2 - SCIE IF: 2.546	12	113, 136511	03/2013
6	Low temperature growth and optical properties of ZnO nanowires using an aqueous solution method	6	Có	Journal of Nanoscience and Nanotechnology	- ISI IF: 0.872		12, 1415	02/2012
7	Characterization of single semiconductor nanowires by synchrotron radiation nanoprobe	6	Không	Physica Status Solidi (C) Current Topics in Solid State Physics	- ISI IF: 0.624		9, 639	02/2012

8	Nano-X-ray absorption spectroscopy of single Co-implanted ZnO nanowires	5	Không	Nano Letters	Q1 - SCIE IF: 11.189	62	11, 5322	10/2011
9	Synchrotron fluorescence nanoimaging of a single Co-implanted ZnO nanowire	7	Có	Physica Status Solidi - Rapid Research Letters	Q1 - SCIE IF: 2.821	9	5, 283	07/2011
10	UV photoresponse of Ag-doped multiple znO nanowires	5	Có	Journal of Nanoelectronics and Optoelectronics	- ISI IF: 0.472	2	6, 244	08/2011
11	Catalyst-free patterned growth of well-aligned ZnO nanowires on ITO substrates using an aqueous solution method and lithography process	8	Có	Journal of Nanoelectronics and Optoelectronics	- ISI IF: 0.472	3	5, 186	08/2010
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								

12	Extraordinary H ₂ S gas sensing performance of ZnO/rGO external and internal heterojunctions	10	Không	Journal of Alloys and Compounds	Q1 - SCIE <i>IF: 5.316</i>		879, 160457	05/2021
13	Significantly enhanced NO ₂ gas-sensing performance of nanojunction-networked SnO ₂ nanowires by pulsed UV-radiation	10	Không	Sensors and Actuators, A: Physical	Q1 - SCIE <i>IF: 3.407</i>		327, 112759	08/2021
14	MoS ₂ nanosheets-decorated SnO ₂ nanofibers for enhanced SO ₂ gas sensing performance and classification of CO, NH ₃ and H ₂ gases	11	Không	Analytica Chimica Acta	Q1 - SCIE <i>IF: 6.558</i>		1167, 338576	07/2021

15	Enhanced NH ₃ and H ₂ gas sensing with H ₂ S gas interference using multilayer SnO ₂ /Pt/WO ₃ nanofilms	9	Không	Journal of Hazardous Materials	Q1 - SCIE IF: 10.588	3	412, 125181	06/2021
16	ZnO coral-like nanoplates decorated with Pd nanoparticles for enhanced VOC gas sensing	6	Có	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	Q1 - SCIE IF: 5			05/2021
17	A comparative study on the VOCs gas sensing properties of Zn ₂ SnO ₄ nanoparticles, hollow cubes, and hollow octahedra towards exhaled breath analysis	6	Không	Sensors and Actuators, B: Chemical	Q1 - SCIE IF: 7.46		343, 130147	05/2021

18	Facile Synthesis of Pd-CuO Nanoplates with Enhanced SO ₂ and H ₂ Gas-Sensing Characteristics	5	Không	Journal of Electronic Materials	Q2 - SCIE IF: 1.938			05/2021
19	Comparative study on the gas-sensing performance of ZnO/SnO ₂ external and ZnO–SnO ₂ internal heterojunctions for ppb H ₂ S and NO ₂ gases detection	8	Không	Sensors and Actuators B: Chemical	Q1 - SCIE IF: 7.46	1	334, 129606	05/2021
20	Porous In ₂ O ₃ nanorods fabricated by hydrothermal method for an effective CO gas sensor	4	Không	Materials Research Bulletin	Q1 - SCIE IF: 4.641	1	137, 111179	05/2021
21	Gas sensing materials roadmap	45	Không	Journal of Physics Condensed Matter	Q1 - SCIE IF: 2.33		33, 303001	06/2021

22	Fabrication of p-Type Co ₃ O ₄ Nanofiber Sensors for Ultra-Low H ₂ S Gas Detection at Low Temperature	8	Có	Journal of Nanoscience and Nanotechnology	- ISI		4, 2622	04/2021
23	Highly selective H ₂ S gas sensor based on WO ₃ -coated SnO ₂ nanowires	7	Không	Materials Today Communications	Q2 - SCIE IF: 3.383	3	26, 102094	03/2021
24	Au doped ZnO/SnO ₂ composite nanofibers for enhanced H ₂ S gas sensing performance	10	Có	Sensors and Actuators A: Physical	Q1 - SCIE IF: 3.407	2	317, 112454	01/2021
25	Urea mediated synthesis and acetone-sensing properties of ultrathin porous ZnO nanoplates	5	Không	Materials Today Communications	Q2 - SCIE IF: 3.383	4	25, 101445	12/2020

26	Controlled Growth of Vertically Oriented Trilayer MoS ₂ Nanoflakes for Room-Temperature NO ₂ Gas Sensor Applications	7	Có	Physica Status Solidi (A) Applications and Materials Science	Q2 - SCIE <i>IF: 2.821</i>	2	217, 2000004	06/2020
27	Enhanced H ₂ S gas-sensing performance of α -Fe ₂ O ₃ nanofibers by optimizing process conditions and loading with reduced graphene oxide	10	Không	Journal of Alloys and Compounds	Q1 - SCIE <i>IF: 5.316</i>	11	826, 154169	06/2020
28	Facile synthesis of ultrafine rGO/WO ₃ nanowire nanocomposites for highly sensitive toxic NH ₃ gas sensors	7	Có	Materials Research Bulletin	Q1 - SCIE <i>IF: 4.641</i>	20	125, 110810	05/2020

29	Controlled synthesis of ultrathin MoS ₂ nanoflowers for highly enhanced NO ₂ sensing at room temperature	7	Có	RSC Advances	Q1 - SCIE <i>IF: 3.361</i>	12	10, 12759	03/2020
30	One-step fabrication of SnO ₂ porous nanofiber gas sensors for sub-ppm H ₂ S detection	6	Có	Sensors and Actuators A: Physical	Q1 - SCIE <i>IF: 3.407</i>	35	303, 111722	03/2020
31	Realization of a portable H ₂ S sensing instrument based on SnO ₂ nanowires	7	Không	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	Q1 - SCIE <i>IF: 5.469</i>	6	5, 40	03/2020
32	VOC gas sensor based on hollow cubic assembled nanocrystal Zn ₂ SnO ₄ for breath analysis	7	Có	Sensors and Actuators A: Physical	Q1 - SCIE <i>IF: 3.407</i>	12	302, 111834	02/2020

33	Effective monitoring and classification of hydrogen and ammonia gases with a bilayer Pt/SnO ₂ thin film sensor	6	Không	International Journal of Hydrogen Energy	Q1 - SCIE IF: 5.816	13	45, 2418	01/2020
34	Dip-coating decoration of Ag ₂ O nanoparticles on SnO ₂ nanowires for high-performance H ₂ S gas sensors	6	Không	RSC Advances	Q1 - SCIE IF: 3.361	3	10, 17713	05/2020
35	Prototype edge-grown nanowire sensor array for the real-time monitoring and classification of multiple gases	7	Có	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	Q1 - SCIE IF: 5.469	4	5, 409	09/2020

36	A facile synthesis of ruthenium/reduced graphene oxide nanocomposite for effective electrochemical applications	9	Không	Solar Energy	Q1 - SCIE IF: 5.742	7	191, 420	10/2019
37	Effective design and fabrication of low-power-consumption self-heated SnO ₂ nanowire sensors for reducing gases	6	Không	Sensors and Actuators B: Chemical	Q1 - SCIE IF: 7.46	14	295, 144	09/2019
38	Self-heated Ag-decorated SnO ₂ nanowires with low power consumption used as a predictive virtual multisensor for H ₂ S-selective sensing	7	Không	Analytica Chimica Acta	Q1 - SCIE IF: 6.558	16	1069, 108	09/2019

39	Excellent detection of H ₂ S gas at ppb concentrations using ZnFe ₂ O ₄ nanofibers loaded with reduced graphene oxide	6	Không	Sensors and Actuators B: Chemical	Q1 - SCIE IF: 7.46	40	282, 676	03/2019
40	New design of ZnO nanorod- And nanowire-based NO ₂ room-temperature sensors prepared by hydrothermal method	7	Không	Journal of Nanomaterials	Q2 - SCIE IF: 2.986	6	2019, 6821937	04/2019
41	An effective H ₂ S sensor based on SnO ₂ nanowires decorated with NiO nanoparticles by electron beam evaporation	8	Không	RSC Advances	Q1 - SCIE IF: 3.361	14	9, 13887	05/2019

42	Facile Hydrothermal Synthesis of Two-Dimensional Porous ZnO Nanosheets for Highly Sensitive Ethanol Sensor	8	Có	Journal of Nanomaterials	Q2 - SCIE IF: 2.986	6	2019, 4867909	11/2019
43	SO ₂ and H ₂ S Sensing Properties of Hydrothermally Synthesized CuO Nanoplates	6	Không	Journal of Electronic Materials	Q2 - SCIE IF: 1.938	15	12	09/2019
44	Nanoporous and crystal evolution in nickel oxide nanosheets for enhanced gas-sensing performance	4	Không	Sensors and Actuators B: Chemical	Q1 - SCIE IF: 7.46	28	273, 784	11/2018
45	Facile on-chip electrospinning of ZnFe ₂ O ₄ nanofiber sensors with excellent sensing performance to H ₂ S down ppb level	5	Có	Journal of Hazardous Materials	Q1 - SCIE IF: 10.588	38	360, 6	10/2018

46	Comparative effects of synthesis parameters on the NO ₂ gas-sensing performance of on-chip grown ZnO and Zn ₂ SnO ₄ nanowire sensors	5	Có	Journal of Alloys and Compounds	Q1 - SCIE IF: 5.316	17	765, 1237	10/2018
47	Simple post-synthesis of mesoporous p-type Co ₃ O ₄ nanochains for enhanced H ₂ S gas sensing performance	7	Không	Sensors and Actuators B: Chemical	Q1 - SCIE IF: 7.46	31	270, 158	10/2018
48	Urea mediated synthesis of Ni(OH) ₂ nanowires and their conversion into NiO nanostructure for hydrogen gas-sensing application	5	Không	International Journal of Hydrogen Energy	Q1 - SCIE IF: 5.816	25	43, 9446	05/2018

49	Ultrasensitive NO ₂ gas sensors using hybrid heterojunctions of multi-walled carbon nanotubes and on-chip grown SnO ₂ nanowires	5	Không	Applied Physics Letters	Q1 - SCIE IF: 3.791	12	112, 153110	04/2018
50	Controlled synthesis of manganese tungstate nanorods for highly selective NH ₃ gas sensor	7	Không	Journal of Alloys and Compounds	Q1 - SCIE IF: 5.316	22	735, 787	02/2018
51	Fe ₂ O ₃ nanoporous network fabricated from Fe ₃ O ₄ /reduced graphene oxide for high-performance ethanol gas sensor	8	Không	Sensors and Actuators B: Chemical	Q1 - SCIE IF: 7.46	69	255, 3275	02/2018

52	A comparative study on the electrochemical properties of nanoporous nickel oxide nanowires and nanosheets prepared by a hydrothermal method	6	Không	RSC Advances	Q1 - SCIE <i>IF: 3.361</i>	17	8, 19449	05/2018
53	Ultralow power consumption gas sensor based on a self-heated nanojunction of SnO ₂ nanowires	7	Không	RSC Advances	Q1 - SCIE <i>IF: 3.361</i>	9	8, 36323	10/2018
54	C ₂ H ₅ OH and NO ₂ sensing properties of ZnO nanostructures: Correlation between crystal size, defect level and sensing performance	7	Không	RSC Advances	Q1 - SCIE <i>IF: 3.361</i>	28	8, 5629	02/2018

55	Bilayer SnO ₂ -WO ₃ nanofilms for enhanced NH ₃ gas sensing performance	6	Không	Materials Science and Engineering B: Solid-State Materials for Advanced Technology	Q1 - SCIE IF: 4.051	38	224, 163	10/2017
56	On-chip growth of semiconductor metal oxide nanowires for gas sensors: A review	3	Có	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	Q1 - SCIE IF: 5.469	52	2, 263	09/2017
57	Ethanol-Sensing Characteristics of Nanostructured ZnO: Nanorods, Nanowires, and Porous Nanoparticles	6	Không	Journal of Electronic Materials	Q2 - SCIE IF: 1.938	25	46, 3406	06/2017
58	Evaluation of Alternative Atomistic Models for the Incipient Growth of ZnO by Atomic Layer Deposition	15	Có	Journal of Electronic Materials	Q2 - SCIE IF: 1.938		46, 3512	06/2017

59	Novel Self-Heated Gas Sensors Using on-Chip Networked Nanowires with Ultralow Power Consumption	7	Có	ACS Applied Materials and Interfaces	Q1 - SCIE IF: 9.229	27	7, 6153	01/2017
60	Low-temperature prototype hydrogen sensors using Pd-decorated SnO ₂ nanowires for exhaled breath applications	7	Có	Sensors and Actuators B: Chemical	Q1 - SCIE IF: 7.46	46	253, 156	12/2017
61	Superior enhancement of NO ₂ gas response using n-p-n transition of carbon nanotubes/SnO ₂ nanowires heterojunctions	7	Không	Sensors and Actuators B: Chemical	Q1 - SCIE IF: 7.46	34	238, 1120	01/2017

62	On-chip growth of single phase Zn ₂ SnO ₄ nanowires by thermal evaporation method for gas sensor application	8	Không	Journal of Alloys and Compounds	Q1 - SCIE <i>IF: 5.316</i>	14	708, 470	06/2017
63	SIRIUS: A new beamline for in situ X-ray diffraction and spectroscopy studies of advanced materials and nanostructures at the SOLEIL Synchrotron	6	Không	Thin Solid Films	Q2 - SCIE <i>IF: 2.183</i>	20	617, 48	10/2016
64	An atomistic view of the incipient growth of zinc oxide nanolayers	14	Có	Crystal Growth and Design	Q1 - SCIE <i>IF: 4.076</i>	9	9, 5339	08/2016
65	Ferromagnetism and Conductivity in Hydrogen Irradiated Co-Doped ZnO Thin Films	12	Không	ACS Applied Materials and Interfaces	Q1 - SCIE <i>IF: 9.229</i>	17	20, 12925	04/2016

66	Synthesis and gas-sensing characteristics of α -Fe ₂ O ₃ hollow balls	6	Có	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	Q1 - SCIE <i>IF: 5.469</i>	36	1, 45	03/2016
67	Evolution of Crystal Structure during the Initial Stages of ZnO Atomic Layer Deposition	18	Không	Chemistry of Materials	Q1 - SCIE <i>IF: 9.811</i>	21	2, 592	01/2016
68	Nanoporous ZnO nanostructure synthesis by a facile method for superior sensitivity ethanol sensor applications	8	Không	RSC Advances	Q1 - SCIE <i>IF: 3.361</i>	13	6, 64215	06/2016
69	Crossed Ga ₂ O ₃ /SnO ₂ multiwire architecture: A local structure study with nanometer resolution	8	Không	Nano Letters	Q1 - SCIE <i>IF: 11.189</i>	27	10, 5479	09/2014

70	Nano-X-ray diffraction study of single Co-implanted ZnO nanowires	5	Có	Physica Status Solidi (A) Applications and Materials Science	Q2 - SCIE IF: 1.981	3	211, 2523-	11/2014
71	Gas Sensing Properties of Nanojunction of Networked ZnO Nanowires under the Correlation Between Operating Temperature and UV Radiation	3	Không	Communications in Physics			3, 301	04/2021
72	Synthesis Of Octahedron Zn ₂ SnO ₄ By Hydrothermal Method For High Performance Ethanol Sensor	6	Có	Vietnam Journal of Science and Technology			58, 181	03/2020

73	Gas Sensor Array Based on Tin Oxide Nano Structure for Volatile Organic Compounds Detection	6	Không	Vietnam Journal of Science and Technolog			58, 189	03/2020
74	NO2 Gas Sensing Characteristics of SnO2 Nanofiber-Based Sensors	3	Có	Journal of Science & Technology			142, 023	07/2020
75	Facile synthesis and electrical characteristics of n-SnO2/p-NiO nanowire heterojunctions	2	Có	Communications in Physics			29, 77	02/2019
76	Impedance spectroscopy analysis of SnO2 nanowires/carbon nanotubes heterojunction	4	Không	Journal of Science & Technology			133, 058	03/2019

77	Controlled Synthesis and Characterization of rGO Materials by Hydrothermal Method	4	Không	Journal of Science & Technology			135, 056	06/2019
78	Hydrothermal Synthesis of Zn ₂ SnO ₄ Nanoparticles for Ethanol sensor	4	Có	Journal of Science & Technology			135, 067	06/2019
79	SnO ₂ /Pt (40nm/10nm) thin films sensitized for enhanced H ₂ gas sensing	5	Có	Journal of Science & Technology			138, 051	11/2019
80	Effect of hydrothermal temperature on the morphology and structure of synthesized MoS ₂ nanostructures	7	Có	Journal of Science & Technology			138, 061	11/2019

81	H2S Gas Sensing Characteristics of ZnO Nanofibers Fabricated by Electrospinning	3	Có	Kỷ yếu HN Vật lý Chất rắn và Khoa học Vật liệu lần thứ 11 (SPMS2019)			2, 650	11/2019
82	Synthesis Pd-CuO Nanoplates for Enhancement of H2 Gas-Sensing Performance	4	Có	Kỷ yếu HN Vật lý Chất rắn và Khoa học Vật liệu lần thứ 11 (SPMS2019)			2, 747	11/2019
83	Hydrogen Sensor Operating at Low Temperature Using SnO2/Pt Thin Films	9	Không	Kỷ yếu HN Vật lý Chất rắn và Khoa học Vật liệu lần thứ 11 (SPMS2019)			2, 822	11/2019
84	Co3O4 nanofibers synthesized via electrospinning for toxic gas detection	2	Có	Proceedings: the 4th International Conference on Advanced Materials and Nanotechnology (ICAMN2019)			1, 210	10/2019

85	Hydrothermal synthesis and CO gas sensing properties of In ₂ O ₃ nanorods	5	Không	Proceedings: the 4th International Conference on Advanced Materials and Nanotechnology (ICAMN2019)			1, 222	10/2019
86	Synthesis and NH ₃ gas sensing characteristics of rGO/WO ₃ nanocomposite	6	Không	Journal of Science & Technology			124, 068	06/2018
87	Direct Synthesis of Multi-layer MoS ₂ Nanodots by Chemical Vapor Deposition	2	Có	Communications in Physics			28, 379	12/2018
88	Synthesis and characterization of MoS ₂ /rGO nanocomposites for supercapacitor applications	5	Không	Proceedings: The 9th International Workshop on Advanced Materials Science and Nanotechnology (IWAMSN 2018)			1, 404	11/2018

89	Synthesis and characterization of MoS ₂ nanostructures	3	Có	Proceedings: The 9th International Workshop on Advanced Materials Science and Nanotechnology (IWAMSN 2018)			1, 421	11/2018
90	In-Situ Fabrication of SnO ₂ Nanowires/Carbon Nanotubes Heterojunctions Based NO ₂ Gas Sensors	4	Không	Journal of Science & Technology			118, 036	06/2017
91	On-Chip ZnO Nanofibers Prepared by Electrospinning Method for NO ₂ Gas Detection	6	Không	Communications in Physics			27, 317	12/2017
92	Tăng Cường Tính Nhạy Khí NO ₂ Tại Nhiệt Độ Phòng Của Dây Nano Cấu Trúc SnO ₂ –Lõi/ ZnO–Vỏ	5	Không	Kỷ yếu HN Vật lý Chất rắn và Khoa học Vật liệu lần thứ 10 (SPMS2017)			1, 369	10/2017

93	Enhanced Hydrogen Sensitivity of SelfHeating Sensor Using SnO2 Nanowires Network by Pd Catalyst	4	Không	Kỷ yếu HN Vật lý Chất rắn và Khoa học Vật liệu lần thứ 10 (SPMS2017)			1, 376	10/2017
94	Enhancement of Ammonia gas sensor based on SnO2/Pd bi-layer thin film	6	Không	Proceedings: The 12th Asian Conference on Chemical Sensor (ACCS2017)			1, 331	11/2017
95	Investigating NO2 sensing capabilities of the electrospun α -Fe2O3 nanofibersbased sensors	4	Không	Proceedings: The 12th Asian Conference on Chemical Sensor (ACCS2017)			1, 341	11/2017
96	H2S Sensing Characteristics of Self-heated Agcoated SnO2 nanowires	5	Không	Proceedings: The 12th Asian Conference on Chemical Sensor (ACCS2017)			1, 350	11/2017

97	Effects of Ultraviolet illumination on NO ₂ gas-sensing characteristics of SnO ₂ nanowires sensor	9	Không	Proceedings: the 3th International Conference on Advanced Materials and Nanotechnology (ICAMN2016)			1, 7	10/2016
98	Effect of thermal treatment on the ethanol sensing properties of nanostructured ZnO	10	Không	Proceedings: the 3th International Conference on Advanced Materials and Nanotechnology (ICAMN2016)			1, 366	10/2016
99	On-chip grown SnO ₂ nanowire sensors on glass substrate for hydrogen monitoring	4	Không	Proceedings: the 3th International Conference on Advanced Materials and Nanotechnology (ICAMN2016)			1, 371	10/2016

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 18 ([16] [24] [26] [28] [29] [30] [32] [35] [42] [45] [46] [56] [58] [59] [60] [64] [66] [70])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	---	---	----------------	--------------------

Không có

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UỶ là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Cảm biến khí NH ₃ dạng màng mỏng SnO ₂ /WO ₃ và quy trình chế tạo	Cục sở hữu trí tuệ	23/12/2019	Nguyễn Văn Toán, Nguyễn Văn Hiếu, Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Đức Hòa, Chử Mạnh Hưng	5

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự): 1

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDDT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UỶ (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
----	---	--------------------------------	--	------------------------------------	---------------------------------	---------

1	Chương trình nghiên cứu phát triển các vật liệu tiên tiến ứng dụng trong công nghiệp điện tử, y sinh, năng lượng và xử lý môi trường	Tham gia	143/QĐ-ĐHKB-QLNC ngày 01/04/2020	không	không	không
---	--	----------	----------------------------------	-------	-------	-------

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): 01 năm

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu): (2017-2018/111)

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội., ngày 06 tháng 08 năm 2021

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)